

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 07-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Tồn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quách Đình Hoàng

Bà Phạm Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đại Bình - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 254/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 263/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tổng Duy H**, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1983, tại G.

Nơi cư trú: Tổ 07, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Tiến P1, sinh năm 1961 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1961; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Tuyết V, sinh năm 1984 và có 02 người con sinh năm 2008 và năm 2014;

Tiền án: Tại bản án số 32/2018/HS-ST ngày 21-6-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử tuyên phạt 02 năm tù về tội “Che giấu tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 313 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại bản án số 110/2018/HSST ngày 14-8-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử tuyên phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, Tổng Duy H phải chấp hành chung hình phạt là 05 năm 06 tháng tù; chấp hành án tại Trại giam Gia Trung - Bộ Công an. Ngày 20-02-2022, chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo Tổng Duy H bị tạm giữ từ ngày 26-8-2024 đến ngày 03-9-2024, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người chứng kiến ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ 02, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tổng Duy H sử dụng chất ma túy (loại ma túy Methamphetamine) từ khoảng thời gian cuối năm 2017. Thông qua các mối quan hệ xã hội, H biết đối tượng được gọi là Kẹo (không rõ nhân thân, lai lịch). Vào khoảng 12 giờ ngày 26-8-2024, H gặp Kẹo tại quán nước trên đường Trường Chinh thuộc xã Ia Kênh, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Trong lúc ngồi uống nước, H hỏi Kẹo: “Có chỗ nào mua ma túy đá không? Lâu rồi không sử dụng, mua 500.000 đồng chơi.”, Kẹo nói: “Có, để hỏi cho.” rồi Kẹo gọi điện cho đối tượng Bi (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau đó, Kẹo nói lại với H đến gặp Bi tại khu vực ngã ba đường Vạn Kiếp và đường Lê Đại Hành, thành phố P, tỉnh Gia Lai nên H đón xe ôm của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) chở H đến địa điểm trên gặp và mua ma túy đá (loại Methamphetamine) của Bi, với giá 500.000 đồng; Bi cầm tiền rồi chỉ cho H đến cột điện gần đó lấy 01 khẩu trang y tế màu xanh bên trong có chứa ma túy; H đã đi đến lấy khẩu trang và kiểm tra thấy bên trong có 01 gói nilon chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể; H đã đeo khẩu trang cùng gói ma túy này lên mặt rồi mang về nhà với mục đích sử dụng.

Đến 16 giờ cùng ngày, khi H đi bộ về đến ngã ba đường Hồ Xuân Hương và đường Nguyễn Trãi thuộc tổ 02, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy-Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với lực lượng Cảnh sát điều tra về tội phạm Ma túy-Công an thành phố Pleiku phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 01 bì nilon bên trong có chứa chất màu trắng, dạng tinh thể (đã niêm phong theo quy định); 01 khẩu trang màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh kèm thẻ sim (mặt sau sim có dãy số 89840 48831 00796 5131). Qua xét nghiệm, xác định: Tổng Duy H dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Tại bản Kết luận giám định số 797/KL-KTHS, ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “*Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon trong bì công văn gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3642 gam*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định số 797/KL-KTHS, ngày 04-9-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung màu xanh kèm thẻ sim là của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội; chiếc khẩu trang y tế màu xanh, bị cáo đã sử dụng để cất giấu ma túy.

Đối với các đối tượng Kẹo và Bi mà bị cáo Tổng Duy H khai là những người đã gọi điện, chỉ chỗ bán ma túy và bán ma túy: Do bị cáo không biết nhân thân, lai

lịch của các đối tượng này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã tiến hành xác minh tại khu vực xã K và khu vực phường N, thành phố P, tỉnh Gia Lai, nhưng chưa xác định được các đối tượng Kẹo và Bi có liên quan đến hoạt động về ma túy; đồng thời, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở danh bạ, nhật ký cuộc gọi, tin nhắn trong chiếc điện thoại đã thu giữ của H nhưng không xác định được số điện thoại và thông tin của các đối tượng Kẹo và Bi nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Vật chứng của vụ án, gồm:

+ Chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói trong 01 bì dán kín ghi số 797/PC09 ngày 04-9-2024, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Gia Lai;

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh kèm thẻ sim (mặt sau sim có dãy số 89840 48831 00796 5131);

+ 01 khẩu trang y tế màu xanh.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ra Quyết định đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai chuyển toàn bộ vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai để quản lý, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS, ngày 28-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Tống Duy H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Tống Duy H; đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Tống Duy H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Tống Duy H mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì công văn dán kín ghi số 797/PC09 ngày 04-9-2024 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang y tế màu xanh không có giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh kèm thẻ sim.

Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Tổng Duy Hùng phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Tổng Duy H không có ý kiến tranh luận về lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku.

Bị cáo Tổng Duy H nói lời nói sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Tổng Duy H là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 26-8-2024, tại khu vực ngã ba đường Vạn Kiếp và đường Lê Đại Hành, thành phố P, tỉnh Gia Lai, H đã mua của đối tượng tên Bì 01 gói nilon có chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được cất giấu vào khẩu trang y tế) giá 500.000 đồng, với mục đích để sử dụng. Đến 16 giờ cùng ngày, khi Tổng Duy H đang tàng trữ 0,3642 gam ma túy loại Methamphetamine tại khu vực ngã ba đường Hồ Xuân Hương và đường Nguyễn Trãi thuộc tổ 02, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy-Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy-Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi cất giữ 0,3642 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng do bị cáo Tổng Duy H thực hiện, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố bị cáo Tổng Duy H là có căn cứ.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai là có cơ sở.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ngày 26-8-2024), tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20-02-2022, nhưng bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, mà lại cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên bị cáo Tổng Duy H phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai là có căn cứ chấp nhận.

[6] Bị cáo Tổng Duy H là người đã trưởng thành, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo cũng là người có sử dụng ma túy, biết được tác hại của ma túy là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác; bị cáo là người đã có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không hoàn lương đã bất chấp pháp luật cố ý cất giữ 0,3642 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho nhu cầu cá nhân của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải tiếp tục áp dụng hình phạt tù có thời hạn, mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*” nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy hành vi phạm tội không liên quan đến nghề nghiệp; bản thân bị cáo không có tài sản riêng. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với các đối tượng Kẹo và Bi mà bị cáo Tổng Duy H khai là những người đã gọi điện, chỉ chỗ bán ma túy và mua ma túy: Do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã tiến hành xác minh tại khu vực xã K, thành phố P, tỉnh Gia Lai và khu vực phường N, thành phố P, tỉnh Gia Lai, nhưng chưa xác định được các đối tượng Kẹo và Bi có liên quan đến hoạt động về ma túy; đồng thời, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở danh bạ, nhật ký cuộc gọi, tin nhắn trong chiếc điện thoại đã thu giữ của H nhưng không xác định được số điện thoại và thông tin của các đối tượng Kẹo và Bi nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Đối với chất ma túy còn lại sau giám định, trong 01 bì công văn dán kín ghi số 797/PC09 ngày 04-9-2024, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, thuộc loại Nhà nước cầm tù, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung màu xanh kèm thẻ sim là của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với chiếc khẩu trang y tế màu xanh, bị cáo đã sử dụng để cất giấu ma túy, là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tống Duy H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Tống Duy H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 26 tháng 8 năm 2024).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn dán kín ghi số 797/PC09 ngày 04 tháng 9 năm 2024 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Gia Lai.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh.(đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh kèm thẻ sim (mặt sau sim có dãy số 89840 48831 00796 5131).(điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong).

(Tất cả vật chứng nêu trên có số lượng, đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 12 năm 2024 giữa Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tống Duy H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP. Pleiku;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an TP. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Phan Công Tồn